

Nội dung bài viết

1. [Soan Tiếng Anh 12 Unit 2 Skills trang 23, 24, 25, 26 Sách mới](#)

## Unit 2: Urbanisation

*Soạn Tiếng Anh 12 Unit 2 Skills trang 23, 24, 25, 26 Sách mới*

### Reading

**1. You are going to read a text about urbanisation. Predict whether the following statements are true (T) or false (F).** (*Bạn sẽ đọc một văn bản về đô thị hóa. Dự đoán các nhận định sau đây là đúng (T) hoặc sai (F).*)

1. T 2. F 3. T 4. F 5. T

**2. Read the text and check your predictions in 1.** (*Đọc văn bản để kiểm tra những dự đoán trong phần 1.*)

### Hướng dẫn dịch

Đô thị hóa là quá trình trong đó khu vực đô thị phát triển rộng lớn hơn khi ngày càng nhiều người dân rời khỏi vùng nông thôn đến sống ở các thị trấn và thành phố.

Trước những năm 1950, đô thị hóa chủ yếu xảy ra ở nhiều quốc gia phát triển về kinh tế (MEDCs). đô thị hóa nhanh chóng xảy ra trong thời kỳ công nghiệp ở châu Âu và Bắc Mỹ trong thế kỷ XIX và đầu XX. Rất nhiều người rời quê hương của họ đến với khu vực đô thị hy vọng tìm được việc làm trong các ngành công nghiệp phát triển ở các thị trấn và thành phố lớn. Kể từ năm 1950 đô thị hóa đã trở nên chậm hơn trong hầu hết các MEDCs. Bây giờ, một số thành phố lớn nhất đang mất dân vì trở lại sống ở khu vực nông thôn. Điều này được gọi là phản đô thị hóa.

Kể từ năm 1950, đô thị hóa đã phát triển nhanh chóng trong LEDCs (Quốc gia kém phát triển hơn về kinh tế) ở châu Phi và Nam Mỹ. Giữa năm 1950 và 1990 trong khi dân số đô thị ở LEDCs gấp đôi, trong các nước phát triển lại tăng ít hơn một nửa.

Có nhiều nguyên nhân khác nhau của đô thị hóa ở LEDCs. Dưới đây là một số nguyên nhân lớn. Đầu tiên, người di chuyển đến các khu vực đô thị trên quy mô lớn do thiếu nguồn lực ở các khu vực nông thôn. Thứ hai, nông dân cảm thấy khó khăn hơn để kiếm sống không chỉ thời tiết xấu như hạn hán, lũ lụt, bão, mà còn bởi vì họ không thể cạnh tranh với các công ty nông nghiệp lớn. Đây được coi là yếu tố "đẩy".

Người dân sống ở khu vực nông thôn cũng được 'đẩy' tới các thành phố, được biết đến là trung tâm dịch vụ tài chính, tài sản và cơ hội. Tin tưởng rằng mức sống ở các khu vực đô thị sẽ cao hơn ở nông thôn, nhiều người đến với thành phố tìm kiếm vận may của họ.

Ngày nay, khoảng một nửa dân số thế giới trong khu vực đô thị. Đô thị hóa đã cung cấp những cơ hội, thu nhập cao hơn và tiếp cận tốt hơn tới cơ sở y tế và giáo dục. Dân số đô thị sẽ tiếp tục phát triển và dự kiến tỷ lệ đó sẽ tăng lên 70% vào năm 2050.

**3. Find the words in the text that have the following meanings. Write the words in the space provided.** (*Tìm các từ trong văn bản có ý nghĩa như sau. Ghi các từ vào chỗ trống được cung cấp.*)

1. expanding 2. counter-urbanisation 3. doubled 4. increase 5. migrate

**4. Read the text carefully. Answer the following questions.** (*Đọc văn bản một cách cẩn thận. Trả lời các câu hỏi sau đây.*)

1. It's a process by which urban areas grow bigger as more and more people leave the countryside to live in towns and cities.

2. MEDCs stands for more economically developed countries. LEDCs stands for less economically developed countries.

3. Before the 1950s, rapid urbanisation took place in Europe and North America because it was the period of industrialisation in these areas.

4. After 1950, urbanisation started to grow rapidly in LEDCs.

5. Some of the 'push' factors of urbanisation are lack of resources in rural areas, bad weather conditions, and competition from large agricultural companies.

6. Because they have to suffer bad weather conditions and competition from large agricultural companies.

7. Some of the 'pull' factors of urbanisation are the centralisation of resources such as money, services, wealth and opportunities as well as the higher living standards of these areas.

**5. Discuss with a partner.** (*Thảo luận với một người bạn.*)

## Speaking

**1. Read a conversation between two friends about life in big cities. What features do they mention? Are they positive or negative?** (Đọc một cuộc trò chuyện giữa hai người bạn về cuộc sống ở các thành phố lớn. Những tính năng nào mà họ đề cập đến? Họ tích cực hay tiêu cực?)

There are more employment opportunities.

Positive features People have chances to get high- paying jobs.

People's standard of living is higher.

Big cities are overcrowded and overpopulated.

Negative features Many people are jobless/ unemployed.

Some people live in slums.

**2. Work in pairs. Look at these features of life. Decide whether they are positive (P) or negative (N). Can you think of other features?** (Làm việc theo cặp. Nhìn vào những tính năng của cuộc sống. Quyết định xem chúng là tích cực (P) hay tiêu cực (N). Bạn có thể nghĩ ra các tính năng khác?)

Positive (P) job opportunities, efficient services

Negative (N) noisy, densely populated, traffic congestion, severe shortage of housing, air pollution

Others higher rate of crime (N), stressful (N), social and cultural integration (P), sports facilities (P), better schools (P)

**3. Work in groups. Discuss the positive negative features of city life and decide if want to live in an urban or rural area. What your reasons? Present your group's decision to the whole class, using the ideas given bel or your own ideas.** (Làm việc nhóm. Thảo luận về tính năng tích cực và tiêu cực của cuộc sống thành phố và quyết định bạn muốn sống trong một khu vực đô thị hay nông thôn. Lý do của bạn là gì? Trình bày quyết định của nhóm mình cho cả lớp, sử dụng những ý tưởng đưa ra dưới đây hay ý tưởng của riêng bạn.)

### Hướng dẫn dịch

Lý do sống trong một thành phố lớn

- Nhiều việc làm / cơ hội việc làm.

- Cơ hội để có được công việc lương cao.

- Tiêu chuẩn sống cao hơn.
- Dịch vụ hiệu quả.
- Cơ sở vật chất thể thao.
- Trường học tốt hơn ...

Lý do để quay trở lại sống ở khu vực nông thôn.

- Cuộc sống ở khu vực nông thôn Chi phí rẻ hơn.
- Con người thân thiện và hữu ích.
- Ít hoặc không gây ô nhiễm.
- Tỷ lệ tội phạm thấp.

## Listening

**1. Look at the following statistics about urbanisation and then answer the questions.** (*Xem số liệu thống kê sau đây về đô thị hóa và sau đó trả lời các câu hỏi.*)

1. urbanisation rate has been increasing steadily over the past 30 years./In 2030, nearly two thirds of the population will live in urban areas.

2. Urban areas become very crowded. A lot of people in the cities are not able to find jobs. Some people have to live in slums with poor sanitation.

**2. Match the words with their meanings.** (*Nối từ với nghĩa của chúng.*)

1. d 2. e 3. a 4. c 5. b

**3. Listen to a talk about urbanisation and choose the best title for it.** (*Nghe cuộc nói chuyện về đô thị hóa và chọn tiêu đề tốt nhất cho nó.*)

Đáp án B.

### Nội dung bài nghe:

Hello, everyone. Last week, we talked about the cause of urbanisation. Today, I'll discuss its advantages and disadvantages.

Urbanisation can bring about a lot of benefits. It can offer people from rural areas not only opportunities for better-paid jobs, but also access to schools, hospitals and other social services. As a result, people's overall standard of living can improve.

People in rural areas tend to be more conservative and follow old-fashioned practices like child marriage and gender discrimination. The process of urbanisation can actually change their mindset and help them to accept more progressive ideas.

However, there are also some obvious disadvantages. High rates of urbanisation can contribute to more crime in big cities. Although many people benefit, not all get the opportunity of a good and stable job. Unemployed, people are more likely to engage in robbery, kidnapping, murder and other illegal activities. Another problem caused by urbanisation is the shortage of affordable housing in big cities, which can result in growth of slums with no sanitation or drinking water. In addition, urbanisation leads to the shift of the working population from agriculture to industries. Labour shortages in rural areas are likely to result in a decrease in agricultural and food production as well.

To sum up urbanisation can bring social and health benefits; however, it also has its own drawbacks. I've only discussed some of them. If you have any questions or comments, please feel free to raise them and I'll try my best to answer them.

### **Hướng dẫn dịch:**

Chào mọi người. Trước đây, chúng ta đã nói về nguyên nhân của đô thị hóa. Hôm nay, tôi sẽ bàn về thuận lợi và bất lợi của nó.

Đô thị hóa có thể mang lại rất nhiều lợi ích. Nó có thể cung cấp cho con người từ vùng nông thôn không chỉ là những cơ hội kiếm việc làm có mức lương cao hơn, mà còn được tiếp cận với trường học, bệnh viện và các dịch vụ xã hội khác. Kết quả là mức sống chung của người dân có thể được cải thiện.

Người dân ở khu vực nông thôn có xu hướng bảo thủ hơn và cổ hủ như hôn nhân và phân biệt giới tính. Quá trình đô thị hóa có thể thực sự thay đổi suy nghĩ của họ và giúp họ chấp nhận những ý tưởng tiến bộ hơn.

Tuy nhiên, cũng có một số nhược điểm hiển nhiên. Tỷ lệ đô thị hóa cao ở các thành phố lớn có thể gây ra nhiều tội phạm hơn. Mặc dù nhiều người có lợi ích, nhưng không phải tất cả đều có cơ hội việc làm tốt và ổn định. Thất nghiệp, nhiều người có khả năng tham gia vào các vụ cướp, bắt cóc, giết người và các hoạt động bất hợp pháp khác. Một vấn đề khác gây ra bởi đô thị hóa là thiếu nhà giá rẻ ở các thành phố lớn, có thể dẫn đến sự gia tăng khu ổ chuột không vệ sinh hoặc nước uống. Thêm vào đó, đô thị hóa dẫn đến sự dịch chuyển lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp.

Thiếu lao động ở nông thôn cũng có thể làm giảm sản xuất nông nghiệp và lương thực.

Tổng kết lại của việc đô thị hóa có thể mang lại lợi ích cho xã hội là sức khỏe con người; tuy nhiên, nó cũng có những hạn chế của riêng mình. Tôi chỉ bàn về một số trong tất cả. Nếu bạn có bất kỳ thắc mắc hoặc ý kiến nào, vui lòng đề xuất lên và tôi sẽ cố gắng hết sức để trả lời.

**4. Listen again and choose the best option to complete the sentences.** (*Nghe một lần nữa và chọn lựa chọn đúng nhất để hoàn thành câu.*)

1. A 2. B 3. C 4. C 5. A

**5. Work in groups. Read the statements in 4 again. Do you agree or disagree with them? Give examples to support your point of view.** (*Làm việc nhóm. Đọc các nhận định trong phần 4 lần nữa. Bạn đồng ý hay không đồng ý với chúng? Cho ví dụ để hỗ trợ quan điểm của bạn*)

### Writing

**1. Match the phrases in the box with the graphs (a-f).** (*Khớp cụm từ trong hộp với đồ thị (a-f).*)

a. rise/increase steadily b. fall/decrease sharply c. stay the same/remain stable/level off

d. fluctuate e. rise/increase sharply f. fall/decrease steadily

**2. Rewrite the sentences without changing their meaning.** (*Viết lại câu mà không làm thay đổi nghĩa của chúng.*)

1. There has been a dramatic rise in the migration of young people to big cities.

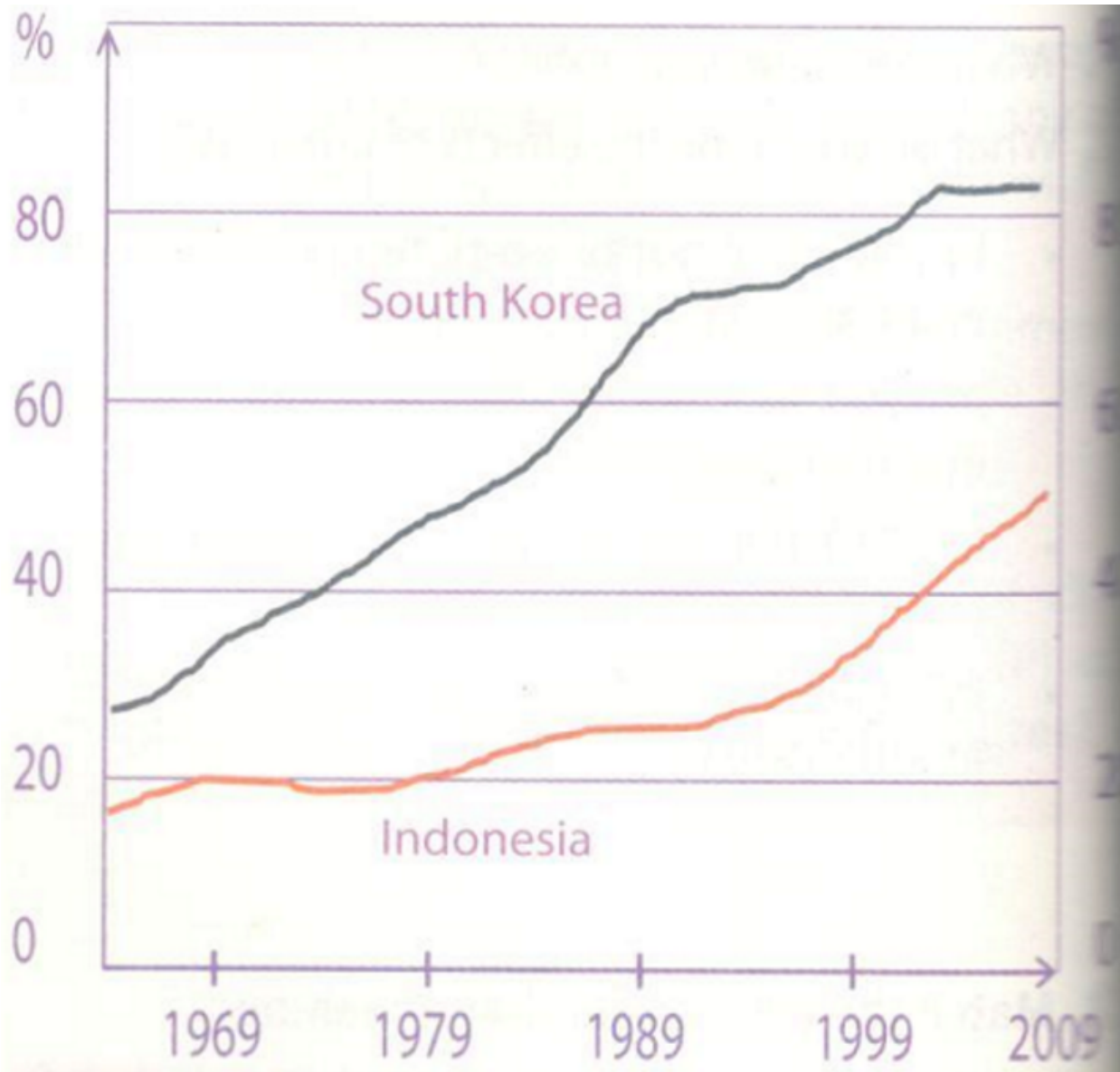
2. Due to shortages of jobs, the population in rural areas has decreased in the last 10 years.

3. There was an increase of over 30% in the urbanisation rate in Indonesia from 1969 to 2009.

4. The rate of urbanisation in South Korea rose sharply during the period between 1969 and 1989.

5. There was a slight decrease in the urbanisation rate in this city during the economic crisis in 2008.

**3. The line graph below shows the urbanisation rate in South Korea and Indonesia. Write a description (of about 150 words) of the trends in the graph. (Đường đô thị dưới đây cho thấy tỷ lệ đô thị hóa ở Hàn Quốc và Indonesia. Viết mô tả (khoảng 150 từ) về các xu hướng của đô thị.)**



The line graph shows the rate of urbanisation in two countries, namely Indonesia and South Korea, from the mid-1960s to 2009.

In the mid-1960s, the rate of urbanisation in Indonesia was about 17%, followed by a slight increase of 3% in 1969. Then the rate remained stable at around 20% for a ten-year period from 1969 to 1979. In the next fifteen years, there was a steady rise in the rate of urbanisation in this country. From 1995 to 2009, Indonesia's urbanisation rate increased sharply, reaching over 50%.

South Korea's urbanisation rate was about 30% in 1969, roughly 10% higher than that of Indonesia. The rate went up sharply throughout the next thirty-year period to about 82% in 2005, and then levelled off towards 2009.

In conclusion, it is clear that while both countries experienced a growth in their urbanisation rate, in South Korea it almost doubled by the end of the period.